

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: QUẢN TRỊ SẢN PHẨM

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

HẢI PHÒNG, 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: QUẢN TRỊ SẢN PHẨM

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

*(Ban hành theo Quyết định số ... ngày .../.../20...
của Hiệu trưởng Nhà trường)*

Phê duyệt

Trình duyệt

Hiệu trưởng
TS Nguyễn Tiến Thanh

Phụ trách ngành
TS Nguyễn Thị Hoàng Đan

QUẢN TRỊ SẢN PHẨM

Mã học phần: PMA 33021 – Số tín chỉ: 02

Dùng cho ngành: Quản trị kinh doanh

Điều kiện tiên quyết (nếu có): Không

Hình thức đào tạo: Trực tiếp và trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Quản trị kinh doanh

Giảng viên phụ trách: 1. ThS. Phạm Thị Nga

2. ThS. Lê Thị Nam Phương

1. Mô tả chung về học phần

- Học phần nhằm giới thiệu các kiến thức cơ bản về vai trò và vị trí của nhà quản trị sản phẩm và hoạt động quản trị và phát triển sản phẩm trong doanh nghiệp, các công việc và xu hướng của việc quản trị sản phẩm như: xây dựng chiến lược; thiết kế và quản trị thương hiệu sản phẩm; quản trị chất lượng và dịch vụ; thiết kế bao bì, phát triển sản phẩm mới.

- Quản trị sản phẩm giải quyết các vấn đề liên quan đến sản phẩm của doanh nghiệp như: xây dựng chiến lược; thiết kế và quản trị thương hiệu sản phẩm; quản trị chất lượng và dịch vụ sản phẩm; thiết kế bao bì, phát triển sản phẩm mới. Bên cạnh thiết kế và phát triển sản phẩm nhà quản trị phải xây dựng các hoạt động marketing hỗ trợ cho sản phẩm và tổ chức đánh giá hoạt động của hệ thống để đảm bảo đạt được mục tiêu và hiệu quả của các biện pháp.

2. Các chữ viết tắt (nếu có)

- *CDR: Chuẩn đầu ra*
- *DN: doanh nghiệp*
- *GV: Giảng viên*
- *QTSP: quản trị sản phẩm*
- *QT: quản trị*
- *SP: sản phẩm*
- *SV: Sinh viên*
- *TM: thương mại*

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a4	Phân tích lý luận và thực tiễn QTSP để QT chất lượng, thương hiệu, thiết kế bao bì, phát triển SP mới
a5	Đánh giá hiệu quả các hoạt động QTSP của DN.
b1	Sử dụng ứng dụng tin học để làm bài thuyết trình về QTSP của DN.
b2	Sử dụng khả năng tra cứu, thu thập, phân tích và xử lý thông tin để giải quyết các yêu cầu về QTSP của DN.

4. Giáo trình và tài liệu học tập

4.1. Giáo trình và tài liệu học tập:

1. Kevin Lane Keller, Strategic Brand Management: Building, measuring and Managing Brand equity, International Edition, 3rd, Pearson, 2008.
2. Trần Nhật Minh (2021), *Quản trị sản phẩm*, <http://www.zun.vn/tai-lieu/tai-lieu-mon-quan-tri-san-pham-48423/2>
3. Bài giảng của GV

4.2. Tài liệu tham khảo:

1. Linda Gorchels (2012), *The Product Manager's Handbook 4th edition*, McGraw-Hill
2. Steven Haines (2012), *Managing Product Management, Empowering Your Organization to Produce Competitive Products and Brands*, McGraw-Hill

5. Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Nắm chắc được đề cương và kế hoạch học tập của học phần, chủ động lập kế hoạch học tập của mình theo lịch trình học tập.
- Chủ động đọc, tìm hiểu trước nội dung kiến thức theo từng chương của môn học theo hướng dẫn trên đề cương môn học, trong các học liệu và tài liệu tham khảo
- Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp giữa lý luận và thực tiễn.
- Tích cực tham gia thảo luận trong các giờ học, giờ thảo luận: Trả lời - đặt câu hỏi, nêu vấn đề - giải quyết vấn đề lý luận và thực tiễn về các kiến thức của môn học.
- Tham khảo các tài liệu liên quan theo hướng dẫn, chủ động tìm kiếm, tiếp nhận các thông tin về các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan của môn học thông qua các phương tiện thông tin (đài, báo, tivi, internet...)

- Làm bài tập theo đúng tiến độ và hướng dẫn của GV.

6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Mở đầu	Nghe giới thiệu môn học và nhận nhiệm vụ học tập	1	Tìm hiểu về môn học, đọc giới thiệu môn học	2	
Chương 1: Khái quát về QTSP trong DN		2		4	a4,a5
1.1. Khái quát về cơ cấu tổ chức marketing trong DN 1.2. Khái quát về QTSP 1.3. Nội dung QTSP	Nghe giảng Thảo luận	1 1	- Đọc trước tài liệu, giáo trình chương 1 - Phát hiện các vấn đề cần thảo luận - Tìm hiểu các thông tin về QTSP của các DN lớn.		
Chương 2: Xây dựng chiến lược SP		3	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 2 - Phát hiện các vấn đề cần thảo luận. - Tìm hiểu về chiến lược SP của các DN lớn	6	a4,a5
2.1 . Khái niệm về chiến lược SP 2.2 . Quá trình thiết kế chiến lược SP 2.3 . Nội dung chiến lược SP.	Nghe giảng Thảo luận	2 1			
Chương 3: Thiết kế và QT thương hiệu SP		3	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 3 - Phát hiện các vấn đề cần thảo luận. - Làm bài tập theo hướng dẫn của GV	8	a4,a5, b1, b2
3.1 . Khái quát chung về thương hiệu 3.2 Quyết định liên quan đến thiết kế thương hiệu 3.3 Quản trị giá trị tài sản thương hiệu	Nghe giảng Thảo luận	2 1			

CHƯƠNG 4: Quản trị chất lượng và dịch vụ sản phẩm		4	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 4	10	a4,a5 , b1, b2
4.1. Khái quát chung về chất lượng sản phẩm 4.2. Thiết kế và quản trị chất lượng sản phẩm 4.3. Quản trị chất lượng dịch vụ hỗ trợ	Nghe giảng Thảo luận	2 2	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận. - Tìm hiểu về QT chất lượng và dịch vụ của 1 DN cụ thể. - Làm bài tập theo hướng dẫn của GV		
Đánh giá 1: 25% <i>Tự luận</i>	Kiểm tra	1	Ôn tập nội dung chương 1,2,3,4	6	a4,a5
CHƯƠNG 5: Thiết kế bao bì sản phẩm		3	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 5	8	a4,a5 , b1,b2
5.1 Khái quát chung về bao bì sản phẩm 5.2. Quá trình thiết kế bao bì sản phẩm	Nghe giảng Thảo luận	2 1	- Tìm hiểu về bao bì và thiết kế bao bì của các SP trên TT. - Làm bài tập .		
CHƯƠNG 6: Phát triển sản phẩm mới		4	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 6.	10	a4,a5 ,b1, b2
6.1. Một số vấn đề khái quát về sản phẩm mới. 6.2. Các chiến lược về sản phẩm mới 6.3. Phân tích quá trình thiết kế sản phẩm mới 6.4. Những nỗ lực marketing cho sản phẩm mới	Nghe giảng Thảo luận Bài tập	2 1 1	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận. - Tìm hiểu về SP mới của các DN lớn - Làm bài tập theo hướng dẫn của GV		
CHƯƠNG 7: Hoạt động marketing hỗ trợ		3	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 7	6	

7.1. Khái quát marketing hỗ trợ sản phẩm 7.2. Các phối thức marketing 7.3. Lập kế hoạch marketing	Nghe giảng Thảo luận	2 1	- Phát hiện các vấn đề cần thảo luận. - Tìm hiểu về Marketingmix trong 1 DN cụ thể. - Làm bài tập theo hướng dẫn của GV		
CHƯƠNG 8: Đánh giá hiệu quả		2		4	a4,a5, b1,b2
8.1. Sự cần thiết phải đánh giá hiệu quả 8.2. Các công cụ đánh giá 8.3. Đánh giá hiệu quả ngân sách marketing 8.4. Hoạt động kiểm soát chiến lược SP	Nghe giảng Thảo luận	1 1	- Đọc, nghiên cứu trước tài liệu, giáo trình chương 8. - Phát hiện các vấn đề cần thảo luận. - Làm bài tập theo hướng dẫn của GV		
Đánh giá 2: 25% <i>Bài thuyết trình nhóm</i>	Thực hành – kiểm tra	4	Làm bài thuyết trình chuẩn bị báo cáo	16	a4,a5, b2
Tổng số tiết/giờ học		30		80	

Số tiết nghe giảng: 15 tiết, số tiết thực hành: 15 tiết

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ

7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra			
			a4	a5	b1	b2
Giữa kì	ĐG1. Bài đánh giá trên lớp	25%	X	x		
	ĐG2. Bài đánh giá trên lớp	25%		x	X	x
Kết thúc học phần	ĐG3. Bài thi kết thúc học phần	50%	X	x		
<i>Tổng cộng:</i>		100%				

8. Hoạt động đánh giá

8.1. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: **a4,a5**- Tỷ lệ: **25%** điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Tự luận

- Mô tả bài đánh giá: bài tự luận 50 phút để đánh giá CDR a4, a5 Phân tích lý luận và thực tiễn QTSP để QT chất lượng, thương hiệu, thiết kế bao bì, phát triển SP mới; Đánh giá hiệu quả các hoạt động QTSP của DN.. SV cần hoàn thành các câu hỏi và bài tập trong thời gian làm bài.

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a4: Phân tích lý luận và thực tiễn QTSP để QT chất lượng, thương hiệu, thiết kế bao bì, phát triển SP mới	Bài làm thể hiện tốt việc phân biệt và giải thích được các khái niệm cơ bản về QTSP, chiến lược QTSP của DN ở mức từ 85% - 100%	Bài làm thể hiện việc phân biệt và giải thích được các khái niệm cơ bản về QTSP, chiến lược QTSP của DN ở mức tương đối tốt từ 70% - 84%	Bài làm thể hiện việc phân biệt và giải thích được các khái niệm cơ bản về QT sản phẩm, chiến lược QTSP của DN ở mức trung bình từ 55%-69%	Bài làm thể hiện việc phân biệt và giải thích được các khái niệm cơ bản về QTSP, chiến lược QTSP của DN ở mức hạn chế, từ 40% - 54%	Bài làm chưa thể hiện phân biệt và giải thích rõ ràng các khái niệm cơ bản về QTSP, chiến lược QTSP của DN đạt ở mức 0%-39%
a5: Đánh giá hiệu quả các hoạt động QTSP của DN.	Xác định,lựa chọn, giải thích đúng về chiến lược QTSP, QT chất lượng, thương hiệu, thiết kế bao bì SP của DN ở mức từ 85% - 100%.	Xác định,lựa chọn, giải thích đúng về chiến lược QTSP, QT chất lượng, thương hiệu, thiết kế bao bì SP của DN ở mức từ 70%-84%.	Xác định,lựa chọn, giải thích đúng về chiến lược QTSP, QT chất lượng, thương hiệu, thiết kế bao bì SP của DN ở mức từ 55%-69%	Xác định,lựa chọn, giải thích được về chiến lược QTSP, QT chất lượng, thương hiệu, thiết kế bao bì SP của DN ở mức từ 40% - 54%.	Xác định,lựa chọn, giải thích được về chiến lược QTSP, QT chất lượng, thương hiệu, thiết kế bao bì SP của DN ở mức 0% - 39%.

Kết quả đánh giá chung:

$$\text{Điểm ĐG1} = \text{Điểm a4} * 50\% + \text{Điểm a5} * 50\%$$

8.2. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a5, b1,b2 - Tỷ lệ: 25% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: *Bài thuyết trình nhóm*

- Mô tả bài đánh giá: bài thuyết trình nhóm để đánh giá CDR a5, b1, b2: Đánh giá hiệu quả các hoạt động QTSP của DN; Sử dụng khả năng tra cứu, thu thập, phân tích và xử lý thông tin để giải quyết các yêu cầu về QTSP của DN. SV tham gia làm bài tập thuyết trình theo nhóm và tiến hành báo cáo từ 35-45 phút trong giờ ĐG2. Các nhóm SV khác nghe, đặt câu hỏi phản biện và nhận xét.

- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a5 Đánh giá hiệu quả các hoạt động QTSP của DN	Bài thuyết trình có kết cấu hợp lý, đầy đủ rõ ràng, khoa học, hấp dẫn. Nội dung thể hiện được ý tưởng của nhóm tác giả rõ ràng trong giải quyết vấn đề đặt ra cả về lý luận và thực tiễn,	Bài thuyết trình có kết cấu hợp lý, đầy đủ, khoa học. Nội dung thể hiện được ý tưởng của nhóm tác giả trong giải quyết vấn đề đặt ra cả về lý luận và thực tiễn.	Bài thuyết trình có kết cấu chưa hợp lý hoặc đầy đủ, hoặc chưa khoa học. Nội dung chưa thể hiện được rõ ý tưởng của nhóm tác giả trong giải quyết vấn đề đặt ra, các nội dung về lý luận và thực tiễn chưa đầy đủ hoặc rõ ràng.	Bài thuyết trình có kết cấu chưa hợp lý và/hoặc đầy đủ và/hoặc chưa khoa học. Nội dung chưa thể hiện được rõ ý tưởng của nhóm tác giả trong giải quyết vấn đề đặt ra, các nội dung về lý luận và thực tiễn chưa đầy đủ và rõ ràng,	Bài thuyết trình có kết cấu chưa hợp lý, đầy đủ, chưa khoa học. Nội dung chưa thể hiện được ý tưởng của nhóm tác giả trong giải quyết vấn đề đặt ra, các nội dung về lý luận và thực tiễn chưa đầy đủ và rõ ràng.
b1 Sử dụng ứng dụng tin học để làm bài thuyết trình về QTSP của DN.	Slide của bài thuyết trình được thiết kế khoa học, hấp dẫn, thể hiện được các nội dung tìm hiểu phong phú, có tính truyền đạt thông tin cao.	Slide của bài thuyết trình được thiết kế khoa học, thể hiện được các nội dung tìm hiểu phù hợp, có tính truyền đạt thông tin.	Slide của bài thuyết trình thiết kế khoa học, thể hiện được các nội dung tìm hiểu phù hợp, tính truyền đạt thông tin trên trang chiếu chưa cao.	Slide của bài thuyết trình được thiết kế chưa khoa học, tính truyền đạt thông tin trên trang chiếu chưa cao.	Slide của bài thuyết trình được thiết kế chưa khoa học, tính truyền đạt thông tin trên trang chiếu chưa cao.

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
b2 Sử dụng khả năng tra cứu, thu thập, phân tích và xử lý thông tin để giải quyết các yêu cầu về QTSP của DN.	Thông tin đầy đủ, rõ ràng, khoa học. Các phần liên hệ mang tính cập nhật hoặc thể hiện sự tìm hiểu sâu sắc, phong phú nội dung các phần thể hiện được tính logic, khoa học. Trả lời, giải thích được tốt các câu hỏi	Thông tin đầy đủ, rõ ràng khoa học. Các phần liên hệ phù hợp, nội dung các phần thể hiện được tính logic, khoa học Trả lời, giải thích được các câu hỏi đặt ra	Thông tin chưa thực sự đầy đủ, khoa học, rõ ràng. Các phần liên hệ chưa thể hiện được tính logic, khoa học. Trả lời, giải thích các câu hỏi đặt ra chưa hoàn thiện	Thông tin chưa thực sự khoa học rõ ràng. Các nội dung liên hệ chưa thể hiện được sự phù hợp, logic, khoa học. Trả lời, giải thích các câu hỏi đặt ra chưa hoàn thiện	Thông tin chưa khoa học rõ ràng. Các nội dung liên hệ chưa phù hợp, logic, khoa học. Chưa trả lời, giải thích các câu hỏi đặt ra. Không có bài hoặc bài thể hiện rõ sự sao chép toàn bộ.

Kết quả đánh giá chung:

$$\text{Điểm ĐG2} = \text{Điểm a4} * 30\% + \text{Điểm b1} * 30\% + \text{Điểm b2} * 40\%$$

8.3. Hoạt động đánh giá 3 - Chuẩn đầu ra: a4, a5 - Tỷ lệ: 50% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Tự luận
- Mô tả bài đánh giá: bài tự luận 90 phút để đánh giá CĐR a4, a5: Phân tích lý luận và thực tiễn QTSP để QT chất lượng, thương hiệu, thiết kế bao bì, phát triển SP mới; Đánh giá hiệu quả các hoạt động QTSP của DN. Sinh viên cần trả lời các câu hỏi và giải quyết các bài tập phân tích, tính toán trong thời gian làm bài.
- Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a4 Phân tích lý luận và thực tiễn QTSP để QT chất lượng, thương hiệu,	Bài làm thể hiện tốt việc, phân biệt và giải thích được các khái niệm cơ bản về QTSP,	Bài làm thể hiện việc phân biệt và giải thích được các khái niệm cơ bản về QTSP,	Bài làm thể hiện việc phân biệt và giải thích được các khái niệm cơ bản về QT sản	Bài làm thể hiện việc phân biệt và giải thích được các khái niệm cơ bản về QTSP,	Bài làm chưa thể hiện, phân biệt và giải thích rõ ràng các khái niệm cơ bản về QTSP, chiến

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
thiết kế bao bì, phát triển SP mới; Đánh giá hiệu quả các hoạt động QTSP của DN	chiến lược QTSP, phát triển SP mới, các hoạt động marketing hỗ trợ SP của DN ở mức từ 85% - 100%	chiến lược QTSP, phát triển SP mới, các hoạt động marketing hỗ trợ SP của DN ở mức tương đối tốt từ 70% - 84%	phần, chiến lược QTSP, phát triển SP mới, các hoạt động marketing hỗ trợ SP của DN ở mức trung bình từ 55%-69%	chiến lược QTSP, phát triển SP mới, các hoạt động marketing hỗ trợ SP của DN ở mức hạn chế, từ 40% - 54%	lược QTSP, phát triển SP mới, các hoạt động marketing hỗ trợ SP của DN đạt ở mức 0%-39%
a5 Đánh giá hiệu quả các hoạt động QTSP của DN.	Xác định, lựa chọn, giải thích đúng về chiến lược QTSP, đánh giá hiệu quả các hoạt động QTSP của DN ở mức từ 85% - 100%.	Xác định, lựa chọn, giải thích đúng về chiến lược QTSP, đánh giá hiệu quả các hoạt động QTSP của DN ở mức từ 70%-84%.	Xác định, lựa chọn, giải thích đúng về chiến lược QTSP, đánh giá hiệu quả các hoạt động QTSP của DN ở mức từ 55%-69%	Xác định, lựa chọn, giải thích được về chiến lược QTSP, đánh giá hiệu quả các hoạt động QTSP của DN ở mức từ 40% - 54%.	Xác định, lựa chọn, giải thích được về chiến lược QTSP, đánh giá hiệu quả các hoạt động QTSP của DN ở mức 0% - 39%.

Kết quả đánh giá chung: Điểm ĐG3 = Điểm a4* 40% + Điểm a5 * 60%

8.4. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Điểm học phần = Điểm ĐG1*25% + Điểm ĐG2*25% + Điểm ĐG3*50%

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn - phục vụ các buổi học trên giảng đường.
- Các tài liệu học tập - thư viện, phòng mạng phục vụ quá trình tự học tập, làm bài tập của SV.

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Theo qui định chung của trường

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

- Sinh viên nộp các đánh giá đúng hạn (không chấp nhận bài nộp muộn), nghiêm túc, không gian lận trong làm bài đánh giá, nếu vi phạm các nội dung trên điểm của bài đánh giá sẽ là 0 điểm

- Sinh viên sẽ được điểm thưởng cho từng ĐG tương đương trong thời gian học nội dung của ĐG khi: có ý thức học tập trên lớp - có ý thức chuẩn bị bài cá nhân, BT nhóm, phát biểu, thảo luận nhóm, thuyết trình, phản biện, đi học đầy đủ, nộp BT đúng thời gian (Cộng 1- 2 điểm)
 - Sinh viên sẽ bị trừ điểm hoặc bị điểm 0 cho từng ĐG tương đương trong thời gian học nội dung của ĐG khi: Không có ý thức học tập trên lớp: không hoặc chậm chuẩn bị bài, không phát biểu, thảo luận nhóm (Trừ từ 1-2 điểm)
 - Sinh viên không tham gia bài ĐG nào thì điểm của bài đó sẽ là 0 điểm.
 - Sinh viên được quyền khiếu nại về điểm các bài ĐG của mình với Giảng viên ngay sau khi nhận được kết quả.
 - Sinh viên phải tham dự ĐG1, ĐG2 mới được tham dự ĐG3.
 - Sinh viên phải tham dự đủ 3 ĐG mới tính điểm kết thúc học phần.
 - Nghỉ học không phép: < 10% sẽ bị trừ 0,5 điểm, từ 10% đến <20% sẽ trừ 1 điểm.
- Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của nhà trường để được hướng dẫn và hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày tháng năm

Người biên soạn